

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1565/QĐ-TTg ngày 18/7/2025
của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công
trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên
dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Quyết định số 1565/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp (Quyết định số 1565/QĐ-TTg), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1565/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; phát triển các dịch vụ số mới dựa trên khai thác dữ liệu để mang lại trải nghiệm tốt nhất cho người dùng.
- Xác định rõ các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo Kế hoạch có tính khả thi cao, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải được lượng hóa, có lộ trình và thời gian hoàn thành cụ thể, bám sát các mục tiêu của Quyết định số 1565/QĐ-TTg và tình hình thực tế của tỉnh.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện.
- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch; gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ, đột xuất để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần, theo hướng thống nhất, đồng bộ trong toàn tỉnh, từng bước thay thế các dịch vụ công trực tuyến riêng lẻ theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm:

- Về số lượng:

+ 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình, được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Duy trì và nâng cao chất lượng 25 DVC trực tuyến toàn trình đã được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cung cấp tối thiểu 982 dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và tích hợp lên Cổng DVC quốc gia với số lượng hồ sơ trung bình của mỗi dịch vụ được đáp ứng và cung cấp 100% bản kết quả giải quyết TTHC điện tử, thực hiện tái sử dụng thông tin, dữ liệu theo yêu cầu.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 82 nhóm thủ tục hành chính theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2024 và các thủ tục hành chính ưu tiên.

- Hoàn thành tái cấu trúc quy trình 100% TTHC, cung cấp các DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Về chất lượng:

Các dịch vụ công trực tuyến được đánh giá về chất lượng trải nghiệm của người dùng và đạt tối thiểu các tiêu chí chính, bao gồm:

+ Có biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form), cho phép tự động điền dữ liệu từ các CSDL quốc gia, CSDL của tỉnh đã được kết nối, chia sẻ.

+ Thời gian trung bình từ lúc đăng nhập đến khi người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến thành công dưới 08 phút.

+ Thời gian giải quyết TTHC đối với hồ sơ nộp trực tuyến rút ngắn tối thiểu 20% so với hình thức nộp trực tiếp.

+ Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC trực tuyến đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt trên 60%.

2. Năm 2026

- Thời gian trung bình từ lúc đăng nhập đến khi người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến thành công dưới 05 phút.

- Thời gian giải quyết TTHC đối với hồ sơ nộp trực tuyến rút ngắn tối thiểu 30% so với hình thức nộp trực tiếp.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC trực tuyến đạt tối thiểu 95%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt trên 70%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án về chuyển đổi số, công nghệ thông tin đã được phê duyệt và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hằng quý và đột xuất thực hiện kiểm tra thực địa tình hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các sở, ngành, địa phương để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Định kỳ hằng tháng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai, đảm bảo công tác an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của tỉnh.

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án ứng cứu sự cố, bảo vệ dữ liệu và khôi phục hoạt động trong trường hợp bị tấn công mạng hoặc xảy ra sự cố an ninh thông tin.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa TTHC để nâng cao chất lượng DVC trực tuyến.

- Chủ trì, quản lý, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã; phối hợp với các sở, ngành liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ khả năng cân đối nguồn ngân sách, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện đảm bảo các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) trước **ngày 15/8/2025**.

- Định kỳ trước ngày 25 hằng tháng, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm đầy đủ các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP2,5,11, HCC.

NVD_VP11_KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh